ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 555/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kiểm soát thủ tục hành chính và cải cách thủ tục hành chính
(Tháng 10 năm 2026)

Thực hiện Công văn số 2666/UBND-PVHCC ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ Kiểm soát TTHC và cải cách TTHC. Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo kết quả thực hiện thủ tục hành chính tháng 10 năm 2026, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tham mưu UBND xã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC hành chính trên môi trường điện tử đảm bảo; và triển khai đôn đốc, thực hiện niêm yết công khai TTHC, tổ chức tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đồng thời chỉ đạo xây dựng báo cáo tháng, quý thực hiện gửi kịp thời, đúng quy định.

Thực hiện Công văn số 170/UBND-PVHCC ngày 12/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc nâng cao Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Chính phủ Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. UBND xã đã tổ chức quán triệt trực tiếp kết hợp với trực tuyến nhằm nâng cao nghiệp vụ cho toàn thể cán bộ, công chức. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện cải cách hành chính, coi đây là tiêu chí trọng tâm để đánh giá thi đua cuối năm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách quy định TTHC

- Kết quả đánh giá tác động TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC: thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo không làm phát sinh các thủ tục rườm rà cho người dân.

- Kết quả thực hiện theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và các Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh: đã triển khai quyết liệt các nhiệm vụ thực hiện theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và các Nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh và thực hiện nghiêm túc theo phân cấp thẩm quyền đối với cấp cơ sở.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu: đã thực hiện việc loại bỏ các thành phần hồ sơ giấy dựa trên việc khai thác triệt để từ Kho dữ liệu cá nhân.

- Công bố Danh mục TTHC theo các Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành Trung ương; công bố TTHC theo văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh (Sở, ngành): Tất cả các TTHC, sau khi có Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đều được UBND xã triển khai tổ chức niêm yết đầy đủ tại trụ sở cơ quan, đơn vị; đồng thời, công khai trên Cổng Thông tin điện tử xã. Việc niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC và kịp thời cập nhật tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong việc tra cứu, tìm hiểu khi có nhu cầu thực hiện TTHC.

2. Về cải cách thực hiện TTHC

- Trung tâm phục vụ HCC xã Đại Đồng được bố trí phòng làm việc tại tầng 1 của Trụ sở chính. Biên chế được giao 07, hiện tại có 06 cán bộ, công chức; trong đó: 01 Giám đốc, 02 Phó giám đốc và 03 công chức. Đến nay, cơ bản đủ vật chất máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động của Trung tâm gồm: 01 máy lấy số tự động, 01 kios thông minh, 02 màn hình chỉ dẫn và gọi số, 05 máy tính để người dân tự tra cứu và nhập thủ tục, 02 máy phô tô, 06 máy tính, 01 máy in và hệ thống ghế ngồi cho công dân.

- Tại Trung tâm có bảng niêm yết TTHC bằng mã QR và bảng công bố số điện thoại của cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Từ ngày 15/9/2026 đến hết ngày 14/10/2026 tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận là: 625 hồ sơ (trong đó tiếp nhận trực tuyến 576 đạt 100%, từ kỳ trước chuyển qua là 49); đã thực hiện giải quyết xong 542 hồ sơ, trong đó: 542/542 hồ sơ đúng hạn và trước hạn đạt tỷ lệ 100%; số hồ sơ đang giải quyết là 83 hồ sơ.

+ Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 100%.

+ Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ: 625/625 đạt 100%.

+ Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ giải quyết TTHC: 542/542 đạt 100%.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC:

+ Trong kỳ báo cáo tiếp nhận và xử lý 01 phản ánh kiến nghị phản ánh trên Cổng dịch vụ quốc gia lĩnh vực đất đai. UBND xã đang thực hiện giải quyết.

+ Tiếp nhận 01 kiến nghị phản ánh trên nền tảng ứng dụng Công dân số Hưng Yên. Đang thực hiện giải quyết.

- Thông tin truyền thông: Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tuyên truyền trên Zalo, Cổng Thông tin điện tử xã… để người dân biết, quan tâm đến việc thực hiện TTHC đảm bảo, kịp thời. Công khai đường dây nóng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã biết để liên hệ công việc. Đồng thời, tổ

chức tuyên truyền trực tiếp theo hình thức cầm tay chỉ việc cho ban ngành thôn, đoàn viên thanh niên thôn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã đã được quan tâm chỉ đạo triển khai bài bản, đồng bộ ngay từ thời điểm triển khai chính quyền 02 cấp. Việc chỉ đạo, điều hành được thực hiện thường xuyên, liên tục, gắn với kế hoạch kiểm soát TTHC bảo đảm đúng tiến độ, mục tiêu đề ra.

- Việc tổ chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trong giải quyết TTHC đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức rút ngắn thời gian, tiết kiệm kinh phí, có thể tra cứu theo dõi tình giải quyết hồ sơ dễ dàng, thuận tiện; lãnh đạo cơ quan dễ theo dõi tình hình giải quyết TTHC của đơn vị; nâng cao năng lực trách nhiệm của cán bộ, công chức về chuyên môn nghiệp vụ, về kỹ năng xử lý công việc cũng như tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; xây dựng mối quan hệ thân thiện, hòa nhã giữa công chức và nhân dân, tạo được lòng tin của Nhân dân đối với đội ngũ cán bộ thực thi công vụ và bộ máy hành chính Nhà nước, góp phần nâng cao tính minh bạch trong giải quyết TTHC, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm có tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tốt; thái độ phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, tận tình, thân thiện, tạo môi trường giao dịch hành chính văn minh, hiện đại. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

- Trên hệ thống của các Bộ, mỗi Bộ là 1 hệ thống, gây khó khăn cho cán bộ và công chức trong tiếp nhận và kiểm soát các thủ tục hành chính, nhất là công chức ở Trung tâm phục vụ hành chính công phải vào hệ thống riêng của từng Bộ để kiểm soát và báo cáo. Hơn nữa, việc vận hành của các Bộ đến thời gian này cũng có 1 số Bộ chưa hoàn thiện, một số thủ tục thì thực hiện trên một cửa tỉnh, một số thủ tục thì thực hiện trên hệ thống của Bộ, trên hệ thống của Bộ chưa có tính năng tích hợp tính năng đánh giá sự hài lòng và thu phí, lệ phí chưa thực hiện được.

- Quy trình thao tác còn nhiều bước, gây khó khăn cho người dân và cán bộ tiếp nhận.

- Việc tiếp nhận và xử lý các yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật từ các Bộ ngành có lúc còn chậm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát TTHC; thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC theo chỉ đạo của tỉnh.

2. Tiếp tục thực hiện công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định; rà soát bổ sung, loại bỏ những thủ tục không còn phù hợp từng bước thực hiện cải cách hành chính có hiệu quả, không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, gây phiền hà trong việc giải quyết TTHC; chủ động kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Triển khai thực hiện tốt việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC; tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC đúng quy định; chú trọng công tác tiếp nhận hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện cập nhật hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đầy đủ, chính xác trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử thành phố; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; tiếp tục làm tốt công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC.

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong kiểm soát TTHC và thực hiện các TTHC.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, công chức và người dân trong thực hiện thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị và giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức cá nhân về thủ tục hành chính. Tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích công dân sử dụng các hình thức nộp hồ sơ và trả kết quả như: sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đăng ký tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát TTHC và cải cách TTHC của Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng từ ngày 15/9/2026 đến hết ngày 14/10/2026. Ủy ban nhân dân xã xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Lưu: TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Thành

Biểu báo cáo số liệu

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT TTHC

(Kèm theo Báo cáo số 555/BC-UBND ngày 15/10/2026 của UBND xã Đại Đồng)

.

Stt	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
			Trực tuyến	Trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính	Kỳ trước chuyển qua	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
	Tổng số	**625**	**576**	**0**	**49**	**542**	**532**	**10**	**0**	**83**	**83**	**0**
1	Chứng thực	121	121	0	0	121	121	0	0	0	0	0
2	Đất đai	86	42	0	44	50	49	1	0	36	36	0
3	Hộ tịch	296	295	0	1	281	273	8	0	15	15	0
4	Bảo trợ xã hội	38	38	0	0	17	16	1	0	21	21	0
5	Đăng ký kinh doanh	64	64	0	0	64	64	0	0	0	0	0
6	Người có công	20	16	0	4	9	9	0	0	11	11	0